

Nhận diện tin giả, cơ chế lan truyền và một số giải pháp giảm thiểu tác hại của tin giả

TS NGÔ BÍCH NGỌC

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: ngobichngoc@ajc.edu.vn

Nhận ngày 14 tháng 4 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 6 năm 2022.

Tóm tắt: Các trang mạng xã hội đã và đang dễ dàng trở thành nơi chia sẻ và lan truyền tin tức với tốc độ nhanh hơn bất kỳ nền tảng nào khác, bất chấp nỗ lực kiểm soát từ các chính phủ, các tổ chức quốc tế, và các hãng công nghệ. Hậu quả của việc lan truyền tin giả, tin đồn thất thiệt về đại dịch Covid-19 không chỉ dừng lại ở việc cản trở công tác chống dịch của các tổ chức y tế hay gây ra bất ổn xã hội, xung đột chính trị mà trong nhiều trường hợp còn đe dọa đến tính mạng con người. Việc nhận diện tin giả, các cách thức phổ biến, phát tán tin giả thông qua các phương tiện truyền thông xã hội và các công cụ tìm kiếm, khuyến khích nhận thức của công chúng trong quá trình tiếp thu tin giả, tìm ra giải pháp làm giảm tác hại của tin giả... là những nhiệm vụ quan trọng đang được các quốc gia quan tâm.

Từ khóa: Covid-19; truyền thông xã hội; tin giả; tin thất thiệt; tin sai lệch.

Abstract: Social networking sites have easily become places where sharing and spreading news are at a faster rate than any other platforms, despite efforts to control from governments, international organizations, and technology firms. Spreading fake news and rumors about the COVID-19 pandemic not only hinders health organizations' anti-epidemic work but also causes social unrest and political conflicts, even life-threatening in many cases. Therefore the following important tasks are being concerned by countries: identifying fake news, methods of disseminating and spreading fake news through social media and search engines, public awareness trends in the process of acknowledging fake news, finding solutions and measures to reduce the harmful effects of fake news.

Key words: Covid-19; social media; hearsay; false news; fake news.

1. Nhận diện và phân loại tin giả, tin sai lệch trên mạng Internet

Theo tổ chức thống kê của We are social, tính đến tháng 1.2021, thế giới có 4,66 tỉ người dùng Internet; 4,20 tỉ người dùng mạng xã hội; tại Việt Nam có 68,72 triệu người dùng Internet; có 72 triệu tài khoản mạng xã hội - tăng 7 triệu tài khoản (tương ứng với 10,8 %) so với tháng 1.2020. Thời gian sử dụng trung bình các phương tiện truyền thông của người Việt Nam tính đến tháng 1.2021 như sau: sử dụng Internet 6h47phút/ngày, sử dụng mạng xã hội 2h21 phút/ngày, xem truyền hình (tuyến tính và qua mạng) là 2h40 phút/ngày, thời

gian đọc báo (cả báo mạng và báo in) là 1h57 phút/ngày. Tổng cộng 96% công chúng (tuổi từ 16-64) xem hoặc sử dụng mạng xã hội hoặc nhắn tin⁽¹⁾. Ngay từ khi xuất hiện từ thời cổ đại, tin giả đã có xu hướng giật gân và cực đoan, được thiết kế để gây ra những định kiến và bạo lực⁽²⁾. Theo từ điển Cambridge, tin giả là những tin tức được lan truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thường được tạo ra để tác động đến quan điểm chính trị hoặc là một trò đùa⁽³⁾. Hai động lực chính cho việc sản xuất tin giả là lợi ích tiền bạc và tư tưởng. Một mặt, những câu chuyện giả mạo về những vấn đề tiêu cực, gây phẫn nộ và lan truyền nhanh, độ phủ

rộng khiến đối tượng tạo ra tin giả có lượng tương tác lớn để gây chú ý, hoặc có thể chuyển đổi thành doanh thu quảng cáo. Mặt khác, những người tạo ra tin giả quảng bá các ý tưởng hoặc những người mà họ ưa thích, đôi khi còn nhằm làm mất uy tín người khác có thể là đối thủ cạnh tranh trong chính trị, kinh doanh hoặc đời sống cá nhân⁽⁴⁾.

Ngoài thuật ngữ *tin giả* (fake news), các nghiên cứu trên thế giới cũng sử dụng thuật ngữ *tin tức sai lệch* (misinformation, disinformation) để nói về loại tin tức hư cấu lan truyền trên mạng này⁽⁵⁾. Theo đó, “misinformation” có nghĩa là thông tin không đúng sự thật, nhưng người phát tán nó lại nhằm tưởng nó là thật, còn “disinformation” là thông tin xuyên tạc, thông tin không đúng sự thật, và người phát tán biết rõ điều này và phát tán một cách có chủ đích. Ngoài ra còn có một khái niệm khác đó là “mal-information” (thông tin xấu độc), đây là thông tin bịa đặt, bóp méo sự thật, xuyên tạc các vấn đề, “đổi trắng thay đen”, lẫn lộn đúng sai, thật giả; hoặc có một phần sự thật nhưng được đưa tin với dụng ý xấu, phân tích và định hướng dư luận bằng những luận điệu sai trái, thù địch, nhằm mục đích gây hại cho một cá nhân, tổ chức hay quốc gia.

Nội dung tin giả, thông tin sai lệch thường có nội dung: *châm biếm hoặc chế nhạo*: tin tức không có ý định gây hại nhưng có khả năng lừa gạt; *nội dung gây hiểu lầm*: sử dụng thông tin gây hiểu lầm để đóng khung vấn đề hoặc cá nhân. Loại nội dung này xảy ra khi ai đó sử dụng thông tin gây hiểu lầm để trình bày về các vấn đề hay các cá nhân theo những cách nhất định bằng cách cắt ghép hình ảnh, chọn lọc trích dẫn hay số liệu thống kê; *nội dung mạo danh*: khi các nguồn tin thật bị mạo danh. Trên thực tế, các nhà báo phải đối mặt với vấn nạn mạo danh khi bút danh của họ được ghi dưới những bài báo mà họ không hề viết hay logo của các tổ chức được sử dụng bừa bãi trong video hoặc hình ảnh mà họ không tạo ra; *nội dung bịa đặt*: nội dung giả hoàn toàn, được thiết kế để lừa dối hoặc gây hại; *liên kết sai*: khi tiêu đề, hình ảnh, chú thích không hỗ trợ hoặc không liên quan đến nội dung; *bối cảnh sai*: khi nội dung thật được đặt trong bối cảnh sai; *nội dung nguy tạo*: khi thông tin hoặc hình ảnh thật bị

tác động để lừa gạt người xem.

Có ba vấn đề cơ bản trong việc hình thành và lan truyền tin giả, thông tin sai lệch. *Thứ nhất*, về nội dung thông điệp, nó có thể là tin tức liên quan chính trị, sức khỏe, hoặc bất cứ nội dung gì được xã hội quan tâm. *Thứ hai*, về nền tảng phát tán tin giả, đó là các mạng xã hội như Facebook, Youtube, Twitter, Zalo, các công cụ tìm kiếm như Google v.v sử dụng những thuật toán đưa tin tức đến người dùng dựa trên nghiên cứu dữ liệu hành vi, sở thích, thói quen của người dùng. *Thứ ba*, về đối tượng tiếp nhận tin giả là người dùng mạng xã hội, đồng thời cũng là tác nhân chính phát tán tin tức giả.

2. Nội dung, quy mô, nguồn phát và những ứng phó liên quan đến tin giả, tin thất thiệt

Các nhà nghiên cứu chứng minh được rằng tin thất thiệt và tin giả góp phần khởi phát hội chứng trầm cảm hậu chấn thương (PTSD) và rối loạn căng thẳng vì đọc quá nhiều tin tức⁽⁶⁾, khiến người ta lo lắng, mất ngủ, buồn chán, mất tinh thần, sức khỏe thể chất suy giảm. Tin giả cũng góp phần kích thích sự phẫn nộ với các vấn đề con người ta cho là bất công bằng, hình thành tâm lý nghi hoặc, hoặc chống đối, tập trung và chỉ trích các lỗi lầm, sai phạm (của bệnh viện, hệ thống y tế, cơ quan nhà nước), từ chối điều trị⁽⁷⁾...

Theo nghiên cứu gần đây của Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters đăng tải tháng 3.2021⁽⁸⁾ dựa trên 225 thông tin sai lệch liên quan đến dịch Covid-19, có đến 88% lượng thông tin trên xuất hiện ở các nền tảng mạng xã hội, 59% thông tin thiếu xác thực vẫn tồn tại trên Twitter mà không hề có cảnh báo kèm theo, con số này đối với Youtube và Facebook là 27% và 29%, trong khi con số này chỉ là 9% đối với truyền hình và 8% trên các loại hình báo chí khác. Rất nhiều thông tin sai lệch trong đại dịch, có thể kể đến như các tin sai lệch sau: Coronavirus là trò lừa; vắc-xin Covid-19 nguy hiểm và gây ra tác dụng phụ bất lợi nghiêm trọng cho người tiêm vắc-xin ở nước ngoài; nhiều người sẽ chết vì các tác dụng phụ bất lợi do vắc-xin gây ra hơn là do chính Covid-19; vi-rút biến đổi quá nhanh nên vắc-xin sẽ không bao giờ công hiệu; những người đã bị nhiễm Covid-19 và đã khỏi bệnh thì không cần phải chủng

ngừa; vắc-xin Covid-19 có phần mềm/vi mạch được sử dụng để theo dõi; trẻ em là ‘thành phần cực kỳ dễ dàng lây lan Covid-19; xét nghiệm tất cả mọi người sẽ ngăn chặn coronavirus lây lan; khẩu trang không hiệu quả hay không an toàn⁽⁹⁾; các phát biểu gắn với tên tuổi các chính trị gia, các loại tin giả được đưa ra về Covid-19 xoay quanh việc ám chỉ rằng Trung Quốc cố tình chế tạo virus từ phòng thí nghiệm ở Vũ Hán, các cảnh quay giả mô tả người Trung Quốc cố tình làm phát tán virus bằng cách bôi nhọ lên rau củ, tay nắm cửa; ...

Theo báo cáo của Bộ Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP.HCM (HCDC), tại Việt Nam, hàng loạt các tin thất thiệt về Covid-19 như mắc Covid-19 “cầm chắc” cái chết? Nín thở 10 giây để kiểm tra xem mình có mắc Covid hay không, tắm nước nóng có thể diệt virus corona, làm khô tay bằng máy sấy tóc có thể diệt được virus corona, khử trùng cơ thể bằng đèn cực tím có thể tránh được đại dịch, ăn tỏi, thức ăn cay nóng, hay uống methanol, ethanol, thuốc tẩy trùng có thể diệt được Covid-19⁽¹⁰⁾.

Cũng theo nghiên cứu của Viện báo chí Reuters đăng tải ngày 8.4.2020 về cách thức thông tin sai lệch về đại dịch Covid-19 phát tán trên toàn thế giới⁽¹¹⁾. Theo đó xét về quy mô, số lượng trang fact-check tiếng Anh đã tăng hơn 900% từ tháng 1.3.2020. Tuy nhiên trong thực tế, số lượng thông tin sai lệch liên quan đến Covid-19 còn cao hơn nhiều, do các trang này không thể kiểm chứng tất cả thông tin sai lệch trên Internet.

Xét về nội dung, hầu hết thông tin sai lệch liên quan đến chính sách hoặc việc thực thi chính sách đối phó với dịch Covid-19 của các cơ quan chức năng. Loại nội dung phổ biến thứ hai là những lo ngại về sự lây lan của virus corona trong cộng đồng, từ việc lo sợ về những nơi có ca nhiễm mới, đến việc chỉ trích các nhóm sắc tộc nhất định là nguyên nhân lây lan dịch bệnh.

Những loại thông tin này rất dễ kiểm chứng nhưng không phải lúc nào chính quyền cũng kịp thời cung cấp các thông tin rõ ràng, hữu ích và tin cậy để đáp ứng những câu hỏi cấp bách của công chúng. Nếu báo chí hoặc các cơ quan hữu quan chậm cung cấp thông tin chính xác thì thông tin sai

lệch sẽ ngay lập tức lấp đầy chỗ trống mà công chúng đòi hỏi và những người có quan điểm bất bình với chính phủ sẽ không tin vào những chính sách này nữa.

Về hình thức, gần 60% thông tin sai lệch được “chế biến”, tức là những thông tin có thật bị bóp méo, thêm bớt hoặc đặt vào ngữ cảnh khác, trong khi nội dung giả mạo hoàn toàn chiếm 12%. Tin sai lệch hiện chiếm đến 87% lượng tương tác trên các nền tảng truyền thông xã hội.

Tuy rất đáng lo ngại, nhưng các nhà nghiên cứu chưa phát hiện được nội dung “deep fake” (tin giả và các trò lừa bịp độc hại) hoặc sự tham gia của trí tuệ nhân tạo (AI) vào sản xuất tin sai lệch. Nhưng đây có thể coi là nguy cơ lớn trong thời gian tới.

Về nguồn tung tin, thông tin sai lệch xuất phát từ chính trị gia, người nổi tiếng tuy chỉ chiếm 20% nhưng lại có lượng tương tác lớn trên mạng xã hội. Một số thông tin sai lệch được đăng tải trên truyền thông xã hội nhưng có đến 36% ý kiến của các chính trị gia, phát biểu công khai hoặc nói với báo chí.

Ví dụ, *New York Times* và các cơ quan báo chí khác cho hay, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã có nhiều tuyên bố sai lệch về chủ đề này tại các sự kiện, trên kênh truyền hình Fox News và trên Twitter. Dữ liệu nghiên cứu của Reuters không xác định được mức ảnh hưởng của thông tin sai lệch thuộc loại này thông qua truyền hình nhưng nó chiếm tới 69% lượng tương tác trên truyền thông xã hội.

Thông tin sai lệch do người dùng bình dân đăng tải và lan truyền chiếm số lượng lớn, trong đó nhiều nội dung cũng tạo ra lượng tương tác khổng lồ (ví dụ một status nói rằng máy sấy tóc hay việc phơi nắng có thể ngăn Covid-19). Rất khó đánh giá động cơ bởi người dùng có rất nhiều lý do khi chia sẻ thông tin sai lệch.

Báo cáo cũng cho thấy một số ít thông tin sai lệch được tạo ra để thu lợi nhuận. Có 3% nội dung dẫn dụ người dùng đến những trang web bán vaccine, thiết bị bảo hộ và 4% thuộc loại câu view để đưa đến các trang web hòng tăng nguồn thu quảng cáo.

Tuy nhiên, điểm hạn chế của nghiên cứu của Reuters mà các nhà nghiên cứu cũng đã nhận ra là nghiên cứu chưa thể xác định được mức độ lan tỏa

trong các nhóm kín hoặc các ứng dụng nhắn tin. Mà trong thực tế, đây có thể là những nền tảng chứa đựng rất nhiều thông tin sai lệch của người dùng bình thường.

Về mức độ phản ứng của các tổ chức, một số nền tảng truyền thông xã hội đã thực hiện các biện pháp hạn chế tình trạng lan truyền tin giả về dịch Covid-19. Họ đưa ra các tiêu chuẩn cộng đồng nhằm hướng đến loại bỏ những nội dung sai lệch hoặc có nguy cơ gây hại. Chẳng hạn, mạng xã hội Facebook đã dán nhãn cảnh báo (ngay dưới nội dung) đối với những nội dung mà các công cụ fact-check độc lập đã xác định là sai lệch.

Tuy đã có nhiều động thái tích cực để xử lý tin giả nhưng tin sai lệch vẫn còn tồn tại khoảng 27% trên YouTube, 24% trên Facebook và tới 59% trên Twitter.

3. Đề xuất một số giải pháp nhằm giảm tác hại của tin giả, thông tin sai lệch

- Một là, phát huy vai trò định hướng thông tin của các cơ quan báo chí truyền thông chính thống

Báo chí và mạng xã hội có tính cạnh tranh, thông tin trên mạng xã hội thường rất nhanh chóng, có lúc nhanh hơn báo chí rất nhiều lần vì không mất thời gian kiểm chứng, thẩm định. Vì áp lực thời gian, tính thời sự của sự việc, nhà báo, phóng viên đôi khi bỏ qua bước kiểm tra, thẩm định tính chính xác của thông tin mà “chạy theo” thông tin từ mạng xã hội. Nếu tình trạng này không được khắc phục, dần dần báo chí sẽ mất đi vị thế của mình trong lòng độc giả, tạo điều kiện cho tin giả, thông tin sai lệch tràn lan hơn nữa.

Báo chí cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội, giám sát các hoạt động nhà nước, tòa án; giáo dục, khai sáng công chúng và là phương tiện giải trí... Vai trò của các cơ quan báo chí, của các nhà báo trước những thông tin sai lệch, tin giả là phải kiểm định, điều chỉnh, giám sát, thiết lập sự tin cậy và đảm bảo sự khách quan, chính xác. Bản thân báo chí phải tự hoàn thiện để không trở thành nguồn phát tin giả, thông tin sai lệch. Sự chủ động vào cuộc của các cơ quan báo chí là cần thiết, để báo chí thực sự là kênh thông tin quan trọng, nơi cung cấp thông tin chính xác, tạo dựng niềm tin xã

hội và là “người gác cổng” thông tin, định hướng dư luận tốt trên mạng Internet⁽¹²⁾.

- Hai là, đầu tư các dự án nghiên cứu và thực hành kiểm chứng thông tin

Mạng lưới Kiểm tra Dữ kiện Quốc tế (International Factchecking Network - IFCN) là một đơn vị thuộc viện Poynter (Mỹ) là một ví dụ cho tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ kiểm chứng thông tin⁽¹³⁾. Nhờ sự hỗ trợ từ YouTube thông qua nhóm Google News Initiative, IFCN đã tài trợ 1 triệu đô la cho các đơn vị kiểm tra dữ kiện theo đuổi các dự án liên quan. Họ nhấn mạnh cần tập trung vào các dự án sản xuất video để phát tán thông tin chính xác, phát triển công cụ kiểm chứng thông tin, phát triển mạng lưới công chúng bền vững và thử nghiệm các định dạng mới⁽¹⁴⁾. Trước đó, IFCN cũng đã và đang thực hiện hai giai đoạn nghiên cứu về tin giả về Covid 19 và tin giả về sức khỏe, kêu gọi các nhà khoa học toàn thế giới cùng phối hợp nghiên cứu. IFCN cung cấp mỗi dự án 10,000 đô la Mỹ để thu thập bộ dữ liệu lớn về tin giả và kiểm chứng tin giả, tin thất thiệt, và đã cho ra kết quả là bộ cơ sở dữ liệu đồ sộ với hơn 5000 vụ việc tại hơn 70 nước sử dụng hơn 40 ngôn ngữ... Hiện họ đang đi vào giai đoạn hai với mục tiêu làm rõ những đặc điểm nội dung các tin giả, mô thức phát tán, những biện pháp ứng phó như: luật pháp, quy định nhà nước, hoạt động truyền thông chiến lược, hoạt động fact-checking, các kế hoạch phối hợp giữa quốc gia nhằm giảm thiểu tác động của tin giả, tin thất thiệt ở cấp độ quốc gia và khu vực.

Cần đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các phần mềm chống tin giả. Trí tuệ nhân tạo có khả năng tìm ra nguồn gốc của nội dung, và siêu dữ liệu liên quan đến nội dung đó để cung cấp thông tin toàn diện, bổ sung và xác thực được nội dung.

Tại Việt Nam, cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động của cổng thông tin <http://tingia.gov.vn/> thuộc Trung tâm xử lý tin giả Việt Nam thuộc Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử, trong việc tiếp nhận, phát hiện, thẩm định, gắn nhãn tin giả; công bố thông tin xác nhận tin giả, tin sai sự thật trên trang chủ động phát hiện các xu hướng thông tin

có lượng người chia sẻ tương tác lớn để đánh giá, thẩm định, dán nhãn tin giả (nếu có) để cảnh báo người dân không chia sẻ; hướng dẫn cách nhận biết, phòng tránh, đối phó với tin giả. Báo Nhân dân điện tử cũng đã có chuyên mục *Kiểm chứng thông tin* tại địa chỉ <https://nhandan.vn/factcheck> để thông tin đến độc giả về tính xác thực của tin tức trên các nền tảng báo chí và mạng xã hội.

- *Ba là, tập huấn nghiệp vụ kiểm chứng thông tin cho phóng viên, nhà báo*

Nhiều trường đại học, viện nghiên cứu, hiệp hội nhà báo, đã đưa vào chương trình đào tạo, huấn luyện phóng viên những nghiệp vụ nhận biết tin giả, kiểm chứng (fact checking). Một số chương trình tập huấn đã được tổng kết thành cẩm nang. Cuốn cẩm nang về tin giả và thông tin xuyên tạc dành cho báo chí của UNESCO. Với độ dài gần 130 trang, cuốn cẩm nang do UNESCO phát hành được chia làm 7 phần với các nội dung liên quan tới vấn nạn tin giả, tin xuyên tạc và cách thức kiểm chứng nguồn tin, phòng chống lạm dụng nguồn tin. Nội dung đào tạo, tập huấn cần thiết thiên về thực hành, bài đọc và bài tập để giúp người học là nhà báo, giảng viên báo chí và các nhà giáo dục hiểu sâu hơn và phân loại tin giả, biết sàng lọc các nguồn thông tin để tiếp nhận và chia sẻ lại trên các mạng xã hội, đồng thời tránh tung tin thất thiệt vi phạm quy định pháp luật.

- *Bốn là, nâng cao năng lực sử dụng mạng xã hội và sàng lọc thông tin cho công chúng truyền thông*

Công chúng cần biết hoài nghi trước tin tức, có những kiến thức cơ bản để nhận diện trang web nào trông có vẻ là giả mạo, tin tức nào có vẻ là tin bịa đặt, có trách nhiệm khi chia sẻ tin tức. Những dự án nâng cao năng lực tiếp nhận truyền thông của công chúng hiện nay được các tổ chức lớn như Liên Minh châu Âu khá quan tâm và đang thực hiện. Những dự án này cần được đầu tư nhiều hơn nữa.

Những bài học rút ra được từ việc chống tin giả là: *thứ nhất*, cần tìm hiểu rõ cách các đối tượng phát tán tin giả sử dụng công nghệ để lan truyền; tìm hiểu khuynh hướng tin vào tin giả của công chúng. *Thứ hai* là thiết lập và phối hợp ở các cấp

tổ chức, quốc gia và khu vực trong các dự án kiểm chứng dữ liệu. *Thứ ba*, cần vừa chống tin giả vừa song song thực hiện các các chương trình tăng cường khả năng phục hồi xã hội và đồng thuận quốc gia. *Thứ tư*, cấp quản lý cần nhìn thẳng vào vấn đề, không né tránh, không đưa ra những tuyên bố mang tính hình thức, những thứ này có thể phản tác dụng. *Thứ năm*, tiếp nhận những nghiên cứu học thuật về tin giả, tin sai lệch uy tín trên thế giới để hiểu và rút ra bài học kinh nghiệm phù hợp từ các quốc gia trong cuộc chiến chung chống lại tin giả. *Thứ sáu*, tổ chức các chương trình nâng cao năng lực truyền thông, đặc biệt là năng lực quản trị tin giả của nhà báo, giảng viên báo chí và công chúng./.

(1) <https://datareportal.com/reports/digital-2021-vietnam>

(2) <https://www.politico.com/magazine/story/2016/12/fake-news-history-long-violent-214535>

(3) <https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/fake-news, false stories>.

(4) <https://www.collinsdictionary.com/dictionary/english/fake-news>.

(5) Edson C. Tandoc Jr., Zheng Wei Lim & Richard Ling (2017): Defining “Fake News”, Digital Journalism, DOI: 10.1080/21670811.2017.1360143.

(6) Dong M, Zheng J., Thư gửi biên tập viên: rối loạn trầm cảm quá tải tin tức trên Internet trong đại dịch Covid-19 (Letter to the editor: headline stress disorder caused by Netnews during the outbreak of Covid-19.) Health Expect J. 2020;23:259–60. <https://doi.org/10.1111/hex.130553>.

(7) F Tagliabue, F., Galassi, L. & Mariani, P. Đại dịch thông tin sai lệch trong Covid-19 (The “Pandemic” of Disinformation in COVID-19) SN Compr. Clin. Med. 2, 1287–1289 (2020). <https://doi.org/10.1007/s42399-020-00439-1>.

(8) <https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/types-sources-and-claims-covid-19-misinformation#sources>.

(9) Information in your language | Covid-19 in your language (homeaffairs.gov.au) .

(10) <https://thanhnien.vn/13-dieu-sai-lech-ve-covid-19-dang-lan-truyen-tren-mang-xa-hoi-post1076910.html>.

(11) <https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/types-sources-and-claims-covid-19-misinformation#sources>.

(12) <http://nguoilambao.vn/van-nan-tin-gia-va-gia-tri-cot-loi-cua-bao-chi-n14930.html>.

(13) <https://www.poynter.org/ifcn/>.

(14) <https://www.poynter.org/devgrant/>.